TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày: 08-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Mai Văn Thanh**

2- Ông **Nguyễn Tuấn Anh**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Phạm Thị Thi –** Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông **Phạm Tuấn Kiệt –** Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L (L Chùa)**, sinh năm 1982; HKTT và chỗ ở khóm A, thị trấn MA, huyện X, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 01/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông TVB, sinh năm 1944 (đã chết) và bà LTB, sinh năm 1945 (đã chết); vợ, con chưa có; tiền sự không; có 01 tiền án (Ngày 21/9/2016, bị Tòa án huyện Tháp Mười xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 03/10/2017; nhân thân: Năm 1998, bị Công an thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười lập hồ sơ đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 18 tháng, ngày 23/5/2000, bị Tòa án huyện Tháp Mười xử phạt 09 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ"; tạm giữ ngày 16/02/2018; tạm giam ngày 22/02/2018; bị cáo còn tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1. **Nguyễn Phước V** - sinh năm: 1984. (có mặt)

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn MA, huyện X, Đồng Tháp.

2. **Võ Hồng T** - sinh năm: 1994. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã PM, huyện CL, Đồng Tháp.

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Văn L** - sinh năm: 1972. (vắng mặt)

2. **Đỗ Thị N** - sinh năm: 1973. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm A, thị trấn MA, huyện X, Đồng Tháp.

3. **Nguyễn Văn M** - sinh năm: 1962. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp MPA, xã MA, huyện X, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn L bị Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 06/02/2018, Trần Văn L đi bộ từ nhà của mình (địa chỉ khóm A, thị trấn MA, huyện X) theo hướng từ kho phân Hai Phước đến cầu Tháp Mười. Khi đi ngang nhà của anh Nguyễn Phước V, L phát hiện gia đình anh V không có nhà, cửa khóa ngoài nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh V bán lấy tiền tiêu xài. L đi đến vách nhà, phát hiện có miếng ghép làm bằng gỗ đã bị mục nên dùng tay kéo mạnh làm cho vách gỗ bung ra tạo thành một khoảng trống, L chui theo lối này vào bên trong nhà. L nhìn thấy tủ kính khung nhôm trong nhà có gắn sẵn chìa khóa, nên mở tủ lục tìm phát hiện nhiều nhẫn và bông tai bằng vàng để trong một cái hộp trong tủ, nhưng không kiểm tra số lượng của từng loại. L mở hộp lấy tất cả số vàng bỏ vào trong túi quần sọt đang mặc rồi tiếp tục tìm kiếm những tài sản khác. Cũng trong tủ này, L lấy được một điện thoại Asus Zenphone 6 màu đen, một máy tính bảng K-Book màu trắng và một cái ví nữ màu trắng. Sau đó, L cầm tất cả các tài sản này trên tay và ra ngoài theo lối đột nhập ban đầu rồi đi về hướng nhà của mình.

Trong lúc L đột nhập vào nhà của anh V, thì có anh Nguyễn Văn L và chị Đỗ Thị N nhà đối diện với nhà anh V phát hiện, nhưng không truy hô mà điện thoại báo cho anh V biết. Khi L đi về hướng nhà của mình được một đoạn thì anh V về đến, phát hiện nhà bị đột nhập, nên truy hô và cùng mọi người truy bắt L. L xuống mé sông Nguyễn Văn Tiếp A ẩn nấp dưới dạ cầu. Trong lúc ẩn nấp, L lấy điện thoại Asus Zenphone 6 màu đen, một máy tính bảng K-Book màu trắng và một cái ví nữ màu trắng cất giấu ở cặp mé sông. L định lội qua sông trốn nhưng khi lội đến giữa sông, thì có ghe chiếu đèn sáng nên quay lại bờ và đợi lúc không có ai để trốn ra ruộng. Đến sáng ngày 07/02/2018, L đi xe buýt đến xã Trường Xuân rồi thuê xe ôm đi đến thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông. L kiểm tra số vàng thì biết có một nhẫn trơn vàng 24kara trọng lượng 02 chỉ, một nhẫn kiểu nam có hột vàng 18kara trọng lượng 2,7 chỉ, một nhẫn vàng cưới 18kara trọng lượng 05 phân, bốn chiếc nhẫn kiểu nữ vàng 18kara, một đôi bông tai vàng 18kara trọng lượng 02 phân, rồi đem số vàng trộm bán ở hai cửa

hàng kinh doanh vàng khác nhau, L khai được số tiền trên 6.000.0000 đồng và sử dụng để tiêu xài cá nhân. Đến ngày 16/02/2018, L bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười giữ, bắt khẩn cấp về hành vi trộm cắp tài sản. Tại Cơ quan điều tra, L thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh V. Đối với một điện thoại Asus Zenphone 6 màu đen, một máy tính bảng K-Book màu trắng và một cái ví nữ màu trắng, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm tại nơi L khai cất giấu, nhưng không tìm được các tài sản này.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 12/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười xác định: Tổng tài sản của anh V tại thời điểm mất trộm trị giá như sau:

- 01 (một) chiếc nhẫn trơn vàng 24kra trọng lượng 2 chỉ, giá trị 7.000.000 đồng;

- 01 (một) chiếc nhẫn kiểu nam có hột trắng vàng 18kra trọng lượng 2,7 chỉ, giá trị 6.680.000 đồng.

- 01 (một) chiếc nhẫn cưới vàng 18kra, trọng lượng 5 phân, giá trị 1.300.000 đồng.

- 04 (bốn) chiếc nhẫn kiểu nữ vàng 18kra, trọng lượng 2 chỉ, giá trị 5.000.000 đồng.

- 01 (một) đôi bông tai vàng 18kra, trọng lượng 3 phân, giá trị 870.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di dộng ASUS Zenphone 6, giá trị 1.710.000 đồng.

- 01 (một) máy tính bảng hiệu K-BOOK, màu trắng, giá trị 700.000 đồng.

- 01 (một) cái bóp da nữ màu trắng có bông hoa, giá trị 200.000 đồng.

Tổng giá trị là 23.460.000 đồng.

Ngoài ra, L còn khai nhận hành vi lấy trộm tài sản của chị Võ Hồng T ở ấp MP, xã MA, huyện X. Cụ thể như sau:

mượn xe mô tô biển kiểm soát 66F1-438.79 nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen của anh Nguyễn Hoàng G nói là để về nhà của mình. Đến khuya ngày 26/01/2018, L điều khiển xe đi theo hướng ấp MPA, xã MA để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang chiếc chẹt của chị Võ Hồng T đang đậu dưới sông, L dừng xe lại trên lộ rồi đi bộ xuống chẹt tìm tài sản lấy trộm. L đi vòng ra phía sau mui chẹt, nhìn vào bên trong thì phát hiện một điện thoại Asus Zenphone màu đen, nên lấy cầm trên tay rồi đi lên bờ. Lúc này, chị T phát hiện nên truy hô, L bỏ chạy nhưng bị trượt té xuống sông làm điện thoại bị ước hư hỏng, L ném điện thoại lại về hướng chị T. L lội lên bờ lên xe định điều khiển bỏ chạy thì bị chị T nắm xe kéo lại. L bỏ lại xe nhảy xuống sông bỏ trốn. Chị T kiểm tra điện thoại thì biết điện thoại đã bị hư nên giao nộp cho Cơ quan Công an cùng với xe mô tô biển kiểm soát 66F1-438.79 mà L bỏ lại.

Tại Bản Kết luận định giá số 08 ngày 12/3/2018 của Hội đồng định giá

tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: Điện thoại di động ASUS Zenphone màu đen của chị Võ Hồng T tại thời điểm bị mất trộm trị giá 1.500.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà L lấy trộm của anh V và chị T là 24.960.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Phước V yêu cầu L bồi thường các tài sản bị mất trộm theo kết quả định giá là 23.460.000 đồng.

- Chị Võ Hồng T yêu cầu L bồi thường giá trị điện thoại di động ASUS Zenphone là 4.000.000 đồng.

L đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tạm giữ:

- Của L:

+ 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 63L1-9791, nhãn hiệu Revo màu đỏ đen. Xe này L mượn của Trần Văn NA (Đầu Bự), hiện chưa làm việc được với NA nên tách ra khỏi vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý để xử lý sau.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia màu đen xanh xám.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung màu xám đen.

+ Tiền Việt Nam 1.265.000 đồng.

- Chị Võ Hồng T giao nộp:

+ 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 66F1-438.79, số máy 5C6K-355619, số khung 355621, nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen (Xe do L bỏ lại hiện trường). Đối với biển kiểm soát xe 66F1-438.79, xác định được cấp cho xe Yamaha Exciter màu xanh bạc, số máy G3D4E299677, số khung RLCUG0610GY285566 chủ xe là anh Nguyễn Thanh NU (địa chỉ ấp 7, xã PT, huyện CL). Đối với xe mô tô Sirius số máy 5C6K-355619, số khung 355621, xác định là tài sản bị mất trộm tại ấp 6, xã Tân Thành, huyện Tân Thạnh, Long An, nên Cơ quan điều tra đã giao cho Công an huyện Tân Thạnh, Long An xử lý theo thẩm quyền.

+ 01 (một) điện thoại di động ASUS Zenphone màu đen (bị hư hỏng không còn sử dụng được)

- Anh Nguyễn Phước V giao nộp:

+ 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa màu xanh dương đã qua sử dụng

+ 01 (một) cái nón kết trên nón có ghi chữ M.S.UNIT màu xám đã qua sử dụng.

(Là tài sản mà L bỏ lại gần hiện trường trộm cắp tài sản của anh V)

Tại Bản Cáo trạng số 14/CT-VKSTM ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Trần Văn L (L Chùa) về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 173 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Buộc bị cáo L có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Phước V số tiền 23.460.000 đồng và bồi thường cho chị Võ Hồng T số tiền 1.500.000 đồng.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điện thoại di động ASUS Zenphone màu đen bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo L:

+ 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa màu xanh dương đã qua sử dụng

+ 01 (một) cái nón kết trên nón có ghi chữ M.S.UNIT màu xám, đã qua sử dụng.

- Tiếp tục quản lý: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen xanh xám; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám đen; tiền Việt Nam 1.265.000 đồng của bị cáo L để đảm bảo thi hành án.

- Bị cáo L khai: Khoảng 22 giờ ngày 06/02/2018, bị cáo phát hiện nhà anh V không có ai nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của anh V. Quan sát thấy vách gỗ nhà đã mục, nên dùng tay kéo mạnh tạo thành khoảng trống và chui vào nhà. Bị cáo thấy trong tủ có một cái hộp bên trong có nhiều vàng, bị cáo lấy tất cả số vàng bỏ vào túi quần và tiếp tục tìm kiếm lấy 01 điện thoại di động ASUS Zenphone 6, 01 máy tính bảng hiệu K-BOOK và một cái ví màu trắng. Sau khi ra khỏi nhà, anh V phát hiện và truy bắt, bị cáo chạy thoát và đem số vàng này lên huyện Tam Nông, Đồng Tháp bán được số tiền hơn 6.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Ngoài ra, vào tối ngày 26/01/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66F1-438.79 nhãn hiệu Sirius mà đỏ đen của anh Nguyễn Hoàng G

đến ấp Mỹ Phú A, xã Mỹ An, bị cáo phát hiện một cái chẹt đang đậu dưới sông, nên lén lúc xuống chẹt tìm tài sản, bị cáo lấy trộm 01 điện thoại Asus Zenphone màu đen, nhưng bị chị T phát hiện và truy bắt. Trong lúc chạy trốn, bị cáo ném lại cái điện thoại về phía chị T và bỏ lại xe mô tô biển kiểm soát 66F1-438.79 tại hiện trường.

- Người bị hại V khai: Khoảng 22 giờ ngày 06/02/2018, lợi dụng lúc anh không có nhà, bị cáo lén lúc vào nhà lấy trộm các tài sản gồm: 01 chiếc nhẫn trơn vàng 24kra trọng lượng 2 chỉ, 01 chiếc nhẫn kiểu nam có hột trắng vàng 18kra trọng lượng 2,7 chỉ, 01 chiếc nhẫn cưới vàng 18kra, trọng lượng 5 phân, 04 chiếc nhẫn kiểu nữ vàng 18kra, trọng lượng 2 chỉ, 01 đôi bông tai vàng 18kra, trọng lượng 3 phân, 01 điện thoại di dộng ASUS Zenphone 6, 01 máy tính bảng hiệu K-BOOK, màu trắng, 01 cái bóp da nữ màu trắng có bông hoa. Khi bị cáo thực hiện hành vi thì anh L, chị N hàng xóm của anh nhìn thấy và báo cho anh biết. Tại phiên tòa, người bị hại V yêu cầu xét xử nặng bị cáo để răn đe chung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận: Trong các ngày 26/01/2018 và ngày 06/02/2018, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chị T, anh V bị cáo lén lúc lấy trộm 01 chiếc nhẫn trơn vàng 24kra trọng lượng 2 chỉ, 01 chiếc nhẫn kiểu nam có hột trắng vàng 18kra trọng lượng 2,7 chỉ, 01 chiếc nhẫn cưới vàng 18kra, trọng lượng 5 phân, 04 chiếc nhẫn kiểu nữ vàng 18kra, trọng lượng 2 chỉ, 01 đôi bông tai vàng 18kra, trọng lượng 3 phân, 01 điện thoại di dộng ASUS Zenphone 6, 01 máy tính bảng hiệu K-BOOK, màu trắng, 01 cái bóp da nữ màu trắng và 01 điện thoại di động ASUS Zenphone màu đen. Tổng tài sản trị giá là 24.960.000 đồng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật."

[4] Xét, bị cáo L đã có 01 tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản",* chưa được xóa án tích. Đáng lý ra, khi trở về địa phương, bị cáo phải biết tuân thủ pháp luật và sống có ích cho xã hội. Nhưng ngược lại, muốn có tiền mà không phải bỏ công sức lao động vất vả, nên bị cáo tiếp tục lấy trộm tài sản của chị T, anh V, nên phạm tội. Do đó, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Áp dụng tình tiết *"Tái phạm"*, để tăng nặng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[6] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt và sống có ích cho xã hội. Đồng thời, góp phần phòng ngừa trong toàn xã hội.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết *"Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải",* để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] **Về trách nhiệm dân sự:**

- Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Phước V yêu cầu bị cáo L bồi thường các tài sản bị mất trộm theo kết quả định giá là 23.460.000 đồng.

- Người bị hại Võ Hồng T có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin rút lại một phần yêu cầu, người bị hại T yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá điện thoại di động ASUS Zenphone theo kết quả định giá là 1.500.000 đồng.

Xét, yêu cầu của anh V và chị T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp

nhận.

[9] **Về vật chứng**: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điện thoại di động ASUS Zenphone màu đen bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo L:

+ 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa màu xanh dương đã qua sử dụng

+ 01 (một) cái nón kết trên nón có ghi chữ M.S.UNIT màu xám, đã qua sử dụng.

- Tiếp tục quản lý: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen xanh xám; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám đen; tiền Việt Nam 1.265.000 đồng của bị cáo L để đảm bảo thi hành án.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/5/2018).

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L (L Chùa) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2/- Xử phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/02/2018.

3/- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 357 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn L bồi thường cho anh Nguyễn Phước V số tiền 23.460.000 đồng (hai mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) và bồi thường cho chị Võ Hồng T số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành án xong số tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi bằng 50%/mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

4/- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điện thoại di động ASUS Zenphone màu đen bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn L:

+ 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa màu xanh dương đã qua sử dụng

+ 01 (một) cái nón kết trên nón có ghi chữ M.S.UNIT màu xám, đã qua sử dụng.

- Tiếp tục quản lý: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen xanh xám; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám đen; tiền Việt Nam 1.265.000 đồng của bị cáo Trần Văn L để đảm bảo thi hành án.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/5/2018).

5/- Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.248.000 đồng (một triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng, người bị hại Võ Hồng Thắm có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Thi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Hiến Cương